

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp thứ bảy Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt

Ngày 03 tháng 03 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp thứ bảy Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Cùng tham dự tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh, Ủy viên Ban Chỉ đạo; các đồng chí lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đại diện Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và lãnh đạo các Tổng công ty/Tập đoàn: Đường sắt Việt Nam, Điện lực Việt Nam, Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Công nghiệp – Viễn thông Quân đội; tại điểm cầu các tỉnh, Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Lào Cai, Lạng Sơn, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ninh, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai có Lãnh đạo Ủy ban nhân dân và các sở, ban ngành, liên quan.

Sau khi nghe Bộ Xây dựng báo cáo về tình hình triển khai các nhiệm vụ, ý kiến thảo luận các bộ, ngành, địa phương, ý kiến phát biểu của các Lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Từ sau Phiên họp thứ sáu của Ban Chỉ đạo ngày 31 tháng 01 năm 2026 đến nay, Lãnh đạo Chính phủ giao 22 nhiệm vụ cho các bộ, ngành và địa phương. Các bộ, ngành, địa phương đã tập trung chỉ đạo, điều hành chủ động, quyết liệt, nỗ lực, đến nay đã hoàn thành: 08 nhiệm vụ; 12 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn; 02 nhiệm vụ chưa hoàn thành như báo cáo của Bộ Xây dựng và Văn phòng Chính phủ. Thay mặt Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ biểu dương tinh thần trách nhiệm, sự vào cuộc quyết liệt của Bộ Xây dựng, các bộ, ngành và địa phương, nhất là các đơn vị thường trực, chủ đầu tư, các tư vấn đã làm việc xuyên ngày nghỉ, ngày lễ để tập trung triển khai các dự án trọng điểm ngành đường sắt. Kết quả đã đạt được bước đầu rất khả quan, tích cực, đáng ghi nhận với nhiều nhiệm vụ được hoàn thành đúng tiến độ, công tác phối hợp giữa các bên đã có nhiều cải thiện; các bộ, ngành địa phương vào cuộc với tinh thần chủ động, tích cực nên các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt đã có tiến triển tốt; đồng thời, biểu dương Bộ Xây dựng đã chuẩn bị tài liệu, báo cáo phục vụ phiên họp rất chất lượng, đã đánh giá rõ kết quả của từng nhiệm vụ được giao của các bộ, ngành, địa phương.

II. YÊU CẦU CHUNG

1. Chúng ta cần phải tự lực, tự cường, chủ động tiếp nhận chuyển giao công nghệ, chuyển trạng thái từ “*làm thuê*” cho nhà thầu nước ngoài, sang “*làm chủ*” và thuê chuyên gia, nhà thầu nước ngoài để triển khai các dự án đường sắt.

2. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn đồng bộ, thống nhất, liên thông, dùng chung trên phạm vi toàn quốc về lĩnh vực đường sắt và đường sắt đô thị; nội địa hóa tối đa có thể để các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp trong nước tham gia triển khai các công việc liên quan đến đường sắt.

3. Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch đường sắt theo không gian phát triển mới của đất nước, phát triển với tầm nhìn dài hạn 100 năm; quy hoạch phát triển tàu điện ngầm “tiến sâu vào lòng đất”.

4. Đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư phát triển đường sắt, gồm vốn nhà nước (đầu tư công trung hạn, tăng thu, tiết kiệm chi, phát hành trái phiếu Chính phủ); vốn tư nhân tham gia đầu tư theo phương thức PPP (BT, BOT, khai thác quỹ đất theo mô hình TOD); vốn vay nước ngoài; cần huy động tối đa sự đóng góp của nhà nước, doanh nghiệp, nhân dân, trên nguyên tắc lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ (hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người dân, nhà nước).

5. Trong quá trình triển khai, tiếp tục đánh giá hiệu quả các dự án và có kế hoạch tối ưu hóa hiệu quả khai thác các tuyến đường sắt, đường sắt đô thị; kiểm tra, kiểm toán để đánh giá hiệu quả các dự án; rà soát thủ tục, tổng mức đầu tư, liên quan đến đấu thầu, chỉ định thầu để bảo đảm chặt chẽ, tránh tiêu cực, lãng phí.

III. MỘT SỐ YÊU CẦU CỤ THỂ

1. Quá trình triển khai thực hiện các dự án, yêu cầu các cơ quan chủ quản, Ban quản lý dự án, các đơn vị tư vấn, các nhà thầu và nhất là các Thành viên Ban Chỉ đạo cần tiếp tục nỗ lực, cố gắng, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong triển khai các nhiệm vụ được giao; thực hiện đúng, đủ quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng; chống tiêu cực, tham nhũng.

2. Việc lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu (đấu thầu, chỉ định thầu) phải bảo đảm đúng quy định luật pháp và bảo đảm hiệu quả; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tài sản... Các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư sử dụng các “công cụ” kiểm tra, kiểm toán trước, trong và sau khi triển khai dự án nhằm chủ động phòng ngừa khuyết điểm, sai phạm...

3. Khẩn trương rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung đầy đủ hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về đường sắt, nhất là đường sắt đô thị để bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, nâng cao hiệu quả của hệ thống và tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước tham gia.

4. Tiếp tục rà soát định mức đơn giá, tổng mức đầu tư, bảo đảm tính đúng, tính đủ; không để “đội vốn” trong quá trình thực hiện; thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các Chủ đầu tư chủ động rà soát, kiểm tra, kiểm toán đơn giá, tổng mức đầu tư đối với các dự án đường sắt đô thị đang triển khai; kịp thời xử lý ngay vấn đề bất cập, không để khuyết điểm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, không để xảy ra tiêu cực, lãng phí...

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Về phát triển công nghiệp đường sắt

a) Tổng công ty đường sắt Việt Nam tiếp tục chủ động tiếp nhận các công nghệ và chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nguồn lực tài chính, con người... xây dựng, phát triển công nghiệp đường sắt độc lập tự chủ, tự lực tự cường để phát triển Tập đoàn Công nghiệp đường sắt theo chủ trương của Thường trực Chính phủ.

b) VIETTEL, VNPT chủ động nghiên cứu, xây dựng, chuyển giao công nghệ hệ thống thông tin, tín hiệu điều khiển, thẻ, vé,... để tham gia triển khai các tuyến đường sắt và chủ động làm việc với Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các tuyến đường sắt đô thị theo quy định.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng chuẩn đào tạo, chương trình đào tạo và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đào tạo của ngành đường sắt tự chủ; Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chức năng nhiệm vụ khẩn trương xem xét theo thẩm quyền, quy định đối với kiến nghị của Tổng công ty đường sắt Việt Nam về việc giao nhiệm vụ/đặt hàng đào tạo nhân lực phục vụ các dự án đường sắt đáp ứng tiến độ, chất lượng.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, cập nhật và kịp thời xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam trên cơ sở tiếp thu “tinh hoa” phát triển của thế giới về đường sắt, phù hợp với điều kiện của Việt Nam;

đ) Bộ Công Thương và Bộ Tài chính: khẩn trương rà soát, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn và Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc hoàn thiện Đề án phát triển công nghiệp đường sắt và Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và dự thảo Quyết định đề Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước ngày 15 tháng 3 năm 2026.

e) Bộ Tài chính khẩn tổng hợp, rà soát ý kiến của các bộ, ngành, địa phương; phối hợp với Tổng công ty đường sắt Việt Nam hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định trước ngày 15 tháng 03 năm 2026 về kiến nghị của Tổng công ty đường sắt Việt Nam giao làm cơ quan chủ quản đầu tư Tổ hợp công nghiệp đường sắt.

2. Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

a) Bộ Xây dựng:

- Chỉ đạo hoàn thành lập hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xong tháng 3 năm 2026; tổ chức lựa chọn Tư vấn trong Quý II năm 2026. Phải bảo đảm lựa chọn được đối tác Tư vấn có kinh nghiệm, năng lực.

- Khẩn trương hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 265/2025/QH15 của Quốc hội, trình Chính phủ trước 15 tháng 3 năm 2026.

b) Các địa phương và EVN: Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, khẩn trương hoàn tất rà soát nhu cầu vốn năm 2026, báo cáo chính xác để Bộ Xây dựng phân khai kế hoạch vốn trước ngày 20 tháng 3 năm 2026. Chủ động triển khai ngay công tác kiểm đếm, xây dựng phương án tái định cư dựa trên cơ sở hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, không để chậm trễ khi dự án bước vào giai đoạn giải phóng mặt bằng.

3. Dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

a) Bộ Xây dựng:

- Tập trung chỉ đạo Ban QLDA hoàn thành Báo cáo NCKT đầu kỳ Dự án thành phần 2 trong tháng 3 năm 2026, bảo đảm chất lượng, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao thúc đẩy phía Trung Quốc khởi động đàm phán Hiệp định xây dựng công trình cầu đường sắt qua biên giới trong tháng 3 năm 2026.

- Chỉ đạo hoàn thành lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật và ký hợp đồng trong tháng 4/2026.

- Khẩn trương hoàn thành hồ sơ cấm mốc giải phóng mặt bằng đối với các đoạn tuyến ổn định, bàn giao cho địa phương ngay trong tháng 3 năm 2026.

b) Bộ Tài chính chủ động tính toán bố trí nguồn vốn từ tiết kiệm chi 5% đầu tư công và tăng thu năm 2025 để bảo đảm vốn thực hiện trong năm 2026; trường hợp phải vay vốn nước ngoài, Bộ Tài chính chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Xây dựng chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện, thúc đẩy phía Trung Quốc khởi động đàm phán Hiệp định vay vốn ngay sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu kỳ được hoàn thành (tháng 3 năm 2026, lưu ý phải đàm phán kỹ về lãi vay và các điều kiện khác có liên quan,...).

c) Bộ Quốc phòng tiếp tục hỗ trợ, phối hợp với Bộ Xây dựng và các địa phương về phương án xử lý đất quốc phòng bị ảnh hưởng bởi dự án trước ngày 15 tháng 3 năm 2026.

d) Bộ Ngoại giao làm việc với phía Trung Quốc thúc đẩy và cụ thể hóa các thỏa thuận của Lãnh đạo cấp cao của hai nước; phối hợp với Bộ Xây dựng thu xếp họp Ủy ban liên hợp về đường sắt Việt - Trung vào tháng 3 năm 2026 để thúc đẩy ký kết các thỏa thuận, Hiệp định,...

e) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ động hướng dẫn các địa phương thực hiện triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư; khai thác nguyên vật liệu, khoáng sản thông thường; đánh giá tác động môi trường dự án; bố trí các khu bãi đổ thải khi có vướng mắc...

g) Các địa phương trên tinh thần “rõ trách nhiệm”, khẩn trương hoàn thành các thủ tục thỏa thuận với chủ đầu tư về: công trình giao cắt trên tuyến; phương án cấp nước, thoát nước; hoàn trả hạ tầng kỹ thuật; mỏ vật liệu, bãi đổ thải; phương án kiến trúc nhà ga, cầu; ngay sau khi nhận bàn giao cọc mốc GPMB, các địa phương phải huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, thực hiện ngay công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phân đầu bàn giao mặt bằng sạch theo đúng tiến độ đề ra.

h) Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN): Hoàn thành các thủ tục thỏa thuận về nguồn cấp điện cho dự án trong tháng 3 năm 2026. Triển khai ngay các tiểu dự án di dời công trình điện theo đúng tiến độ giải phóng mặt bằng chung.

4. Về tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn và Hải Phòng - Móng Cái:

a) Bộ Xây dựng chủ động làm việc với phía Trung Quốc trong tháng 3 năm 2026 để thống nhất thời điểm ký kết Thỏa thuận hỗ trợ kỹ thuật; chỉ đạo Tư vấn khẩn trương hoàn thiện báo cáo đầu kỳ trong tháng 3 năm 2026, làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo, bảo đảm hoàn thành quy hoạch trong năm 2026.

b) Bộ Xây dựng tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố Hải Phòng để hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục theo quy định để triển khai Dự án Hải Phòng - Hạ Long - Móng Cái.

5. Các dự án đường sắt đô thị tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Yêu cầu Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh:

- Khẩn trương rà soát phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn chung về đường sắt đô thị để bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, tính phổ quát, hiện đại và từng bước phát triển công nghiệp đường sắt trong nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 17/TB-VPCP ngày 09 tháng 01 năm 2026 và Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 68/TB-VPCP ngày 07 tháng 02 năm 2026.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư, ban quản lý dự án tập trung cao độ cho công tác GPMB, thi công xây lắp; trong đó: đối với các dự án đang triển khai, gồm: tuyến số 3 đoạn Nhôn - Ga Hà Nội (đoạn đi ngầm); tuyến số 5 đoạn Văn Cao - Hòa Lạc, tuyến số 2 đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo, tuyến số 2 TP.HCM đoạn từ Bến Thành - Tham Lương), phải bảo đảm tiến độ, chất lượng, tuyệt đối an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Cho kiểm tra, trước, trong hoặc sau các dự án tuyến đường sắt Thành phố Hà Nội: tuyến số 5 Văn Cao - Hòa Lạc, tuyến số 2 Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo để phòng tiêu cực trong quá trình triển khai dự án.

- Đối với các dự án có kế hoạch khởi công, đầu tư trong giai đoạn 2026-2030: Yêu cầu 02 Thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng về kế hoạch triển khai các dự án có kế hoạch khởi công trong năm 2026 và những năm tiếp theo, đồng thời khẩn trương hoàn thiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, phân công cụ thể bảo đảm 06 “rõ” để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả; hoàn thành trong tháng 03 năm 2026.

b) UBND thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục chủ động chỉ đạo tổ chức triển khai Dự án đường sắt đô thị Bến Thành - Cần Giờ bảo đảm hiệu quả, an toàn, chất lượng...; chỉ đạo rà soát, tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách để hỗ trợ, khuyến khích nhà đầu tư triển khai dự án được thuận lợi.

c) UBND thành phố Hồ Chí Minh chủ động, phối hợp với các bộ, ngành cơ quan liên quan sớm giải quyết dứt điểm những vấn đề liên quan các nhà thầu triển khai dự án đường sắt tuyến số 1 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn Bến Thành - Suối Tiên; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

d) Về kiến nghị của UBND tỉnh Đồng Nai triển khai đầu tư nối dài tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (Bến Thành - Suối Tiên) đến Trung tâm hành chính mới tỉnh Đồng Nai và Cảng Hàng không quốc tế Long Thành: Đồng ý về nguyên tắc triển khai Dự án theo điều kiện khẩn cấp. Giao Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Đồng Nai, UBND Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo quy trình, quy định pháp luật. Lưu ý quá trình tổ chức thực hiện không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, kém hiệu quả...

6. Giao các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ theo phân công tiếp tục sát sao chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, kịp thời tháo gỡ mọi khó khăn, vướng mắc.

7. Bộ Xây dựng - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai, định kỳ hằng tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo đề các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn: VNPT, VIETTEL, EVN;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGD Công TTĐT,
các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, PL, QHĐP,
QHQT,
- Lưu: VT, CN (2)_{THH}

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Mạnh Cường